

VAI TRÒ CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRONG PHÁT TRIỂN VĂN HÓA NHÀ TRƯỜNG

ThS. NGUYỄN ĐĂNG CẦU

Trường THCS Phú Sơn - Tân Kỳ - Nghệ An

1. Đặt vấn đề

Xã hội loài người đang đứng trước bước ngoặt của nền văn minh nhân loại, đó chính là quá trình toàn cầu hóa. Tác động của quá trình này làm thay đổi toàn bộ phương thức hoạt động của các tổ chức trong tất cả các lĩnh vực của một đất nước. Giáo dục cũng bị ảnh hưởng của kinh tế thị trường, sự phát triển đan xen của các nền văn hóa, nhu cầu học tập ngày càng cao của người dân... Trong bối cảnh đó, mỗi một nhà trường cần chấp nhận sự cạnh tranh để phát triển, đồng thời phải giữ được nét truyền thống, bản sắc văn hóa riêng của mình.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã nhấn mạnh: “Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lí dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh” [1]. Đây là nội dung giáo dục quan trọng mà mỗi nhà trường đều có trách nhiệm triển khai thực hiện thông qua các hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục khác. Những giá trị văn hóa truyền thống sẽ được thể hiện trong việc xây dựng văn hóa nhà trường (VHNT). Có thể nói, việc xây dựng VHNT của mỗi cơ sở giáo dục, mỗi nhà trường sẽ góp phần thực hiện Nghị quyết của Đảng. Yêu cầu trên đây đòi hỏi các cơ sở giáo dục, các nhà trường phải đẩy mạnh việc xây dựng VHNT như một nhiệm vụ quan trọng. Trong xây dựng VHNT, vai trò của người hiệu trưởng rất quan trọng. Do đó, muốn xây dựng VHNT cần phải phát huy vai trò của người hiệu trưởng.

2. Khái niệm văn hóa và văn hóa nhà trường

2.1. Khái niệm văn hóa

Văn hóa (VH) là khái niệm rộng với rất nhiều cách hiểu khác nhau. Nghĩa ban đầu của VH trong tiếng Hán là những nét xăm mình qua đó người khác nhìn vào để nhận biết và phân biệt mình với người khác. Theo ngôn ngữ của phương Tây, culture trong tiếng Anh có nguồn gốc từ các dạng của động từ Latin colere là colo, colui, cultus với nghĩa: Giữ gìn, chăm sóc, tạo dựng trong trồng trọt. Theo Từ điển tiếng Việt: “VH là những giá trị vật chất, tinh thần do con người sáng tạo ra trong lịch sử”. (Nguyễn Như Ý, Đại từ điển tiếng Việt, NXB Văn hóa - Thông tin, 1998).

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận xét: “Vi lễ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn hóa, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là VH. VH là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn”.

Từ quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta có thể thấy, VH là toàn bộ những gì do con người đã sáng

tạo ra. VH trở thành giới tự nhiên thứ hai do con người tạo ra. Ở đâu có con người, quan hệ giữa con người với con người thì ở đó có VH. Bản chất của VH là có tính người và tính xã hội của con người. VH là một thực thể sống của con người. Người ta có thể nhìn thấy, nghe thấy, sờ thấy và cảm thấy bằng những cách khác nhau của một nền VH, một thời đại VH, một giá trị VH do con người tạo ra. Có thể nói, về bản chất, VH là thể hiện trình độ phát triển của con người. Chỉ có con người mới có các quan hệ VH.

Năm 2002, UNESCO đã đưa ra định nghĩa về VH như sau: “VH được hiểu như là một tập hợp của những đặc trưng về tâm hồn, vật chất, tri thức và xúc cảm của một xã hội hay một nhóm người trong xã hội và nó chứa đựng, ngoài văn học và nghệ thuật, cả cách sống, phương thức chung sống, hệ thống giá trị, truyền thống và đức tin” [2].

2.2. Khái niệm văn hóa nhà trường

2.2.1. Văn hóa nhà trường là gì?

VHNT được hình thành trong quá trình phát triển của nhà trường. VHNT khi được xây dựng vững chắc sẽ trở thành “bức bình phong” ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường. VHNT là môi trường rất quan trọng để rèn luyện nhân cách và giáo dục thế hệ trẻ trở thành những con người sống có hoài bão, có lí tưởng tốt đẹp. Vì thế, xây dựng VHNT đã trở thành vấn đề cấp thiết đối với mỗi nhà trường.

Trong một tổ chức nói chung cũng như một nhà trường, VH luôn tồn tại trong mọi hoạt động tổ chức đó. Vấn đề là con người có ý thức được sự tồn tại của nó để quản lí và sử dụng sức mạnh của nó hay không. Bản thân VH rất đa dạng và phức tạp. VH là sự giáo hóa, vun trồng nhân cách con người, làm cho con người và cuộc sống con người trở nên tốt đẹp hơn. Với cách tiếp cận cơ bản như vậy, có thể đưa ra khái niệm VHNT như sau: VHNT là một dạng VH tổ chức, là sự tổng hợp các giá trị, niềm tin, hiểu biết, chuẩn mực cơ bản và hành vi ứng xử được các thành viên trong nhà trường cùng chia sẻ và tạo nên bản sắc của nhà trường đó. VHNT liên quan đến toàn bộ đời sống vật chất, tinh thần của một nhà trường. Nó biểu hiện trước hết trong tâm nhìn, sứ mạng, triết lí, mục tiêu, các giá trị, phong cách lãnh đạo, quản lí... bầu không khí tâm lí; thể hiện thành hệ thống các chuẩn mực, các giá trị, niềm tin, quy tắc ứng xử... được xem là tốt đẹp và được mỗi người trong nhà trường chấp nhận. Căn cứ theo hình thức biểu hiện thì VHNT gồm không gian cảnh quan nhà trường, logo, khẩu hiệu, hành vi giao tiếp, niềm tin, cảm xúc, thái độ...

VHNT có vai trò quan trọng, tác động mạnh mẽ tới chất lượng giáo dục. Có thể coi VHNT là kĩ năng sống của học sinh (HS), giúp HS thích nghi với xã hội, có thể tự điều chỉnh mình phù hợp với hoàn cảnh, ứng xử hợp lẽ với cuộc sống xung quanh. Trong mỗi nhà trường, VH được xây dựng trên các mối quan hệ: Quan hệ giữa con người với thiên nhiên, cảnh quan; quan hệ giữa con người với con người (thầy - thầy, thầy - trò, thầy - cha mẹ học sinh, trò - trò). Trong đó, quan hệ thầy - thầy, thầy -



trò có vai trò quan trọng nhất.

Những biểu hiện tích cực của VHNT là: Tạo dựng “bầu khí quyển” cởi mở, dân chủ, hợp tác, tin cậy và tôn trọng lẫn nhau; Mỗi cán bộ, giáo viên đều biết rõ công việc mình phải làm, hiểu rõ trách nhiệm, luôn có ý thức chia sẻ trách nhiệm, tích cực tham gia vào việc dạy và học; Coi trọng con người, cổ vũ sự nỗ lực hoàn thành công việc và công nhận sự thành công của mỗi người; Nhà trường có những chuẩn mực để luôn luôn cải tiến, vươn tới; Sáng tạo và đổi mới; Khuyến khích giáo viên cải tiến phương pháp nâng cao chất lượng dạy và học, giáo viên được khuyến khích tham gia đóng góp ý kiến trong các hoạt động của nhà trường; Khuyến khích hợp tác, làm việc nhóm; Chia sẻ kinh nghiệm và trao đổi chuyên môn; Xây dựng mối quan hệ ứng xử, tôn trọng, hiểu biết lẫn nhau, học hỏi lẫn nhau giữa thầy và trò.

Khuyến khích HS phát biểu, bày tỏ quan điểm cá nhân, xây dựng mối quan hệ ứng xử tôn trọng, hiểu biết lẫn nhau, học hỏi lẫn nhau giữa thầy và trò; xây dựng và thực hiện nội quy nhà trường, nội quy lớp học... Những biểu hiện tiêu cực, không lành mạnh (phi VH) trong nhà trường: Thiếu sự tôn trọng; sự buộc tội, đổ lỗi cho nhau; sự kiểm soát quá chặt chẽ đánh mất quyền tự chủ của cá nhân; quan liêu, nguyên tắc một cách máy móc; trách mắng HS vì không có sự tiến bộ; thiếu sự động viên khuyến khích; thiếu sự cởi mở, thiếu sự tin cậy; thiếu sự hợp tác, thiếu sự chia sẻ học hỏi lẫn nhau; mâu thuẫn nội bộ...

VHNT ảnh hưởng trực tiếp đến các thành viên trong nhà trường. Đối với giáo viên, VHNT có tác động ảnh hưởng khuyến khích mối quan hệ hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau. Giáo viên cảm thấy thoải mái dễ dàng thảo luận về những vấn đề khó khăn mà họ đang gặp phải như chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn, trao đổi phương pháp và kỹ năng giảng dạy, quan tâm đến công việc của nhau. Giáo viên cùng hợp tác với lãnh đạo nhà trường để thực hiện mục tiêu giáo dục đã đề ra, tạo bầu không khí tin cậy thúc đẩy giáo viên quan tâm đến chất lượng và hiệu quả giảng dạy, học tập. Tạo bầu không khí cởi mở, tin cậy, tôn trọng lẫn nhau, tạo động lực để giáo viên quan tâm cải tiến nâng cao chất lượng dạy và học, cải thiện thành tích giảng dạy và học tập của trường... Đối với HS, VHNT có tác động tạo ra một bầu không khí học tập tích cực. HS cảm thấy tự tin, thoải mái, vui vẻ, ham học, được thừa nhận, được tôn trọng, cảm thấy mình có giá trị. HS thấy rõ trách nhiệm của mình, tích cực khám phá và tích cực tương tác với giáo viên, nhóm bạn. HS nỗ lực đạt thành tích học tập tốt nhất, tạo ra môi trường thân thiện an toàn, cởi mở, tôn trọng và chấp nhận các nhu cầu và hoàn cảnh khác nhau của HS...

Như vậy, VHNT là một tập hợp các giá trị, niềm tin, hiểu biết, chuẩn mực cơ bản được các thành viên cùng chia sẻ và tạo nên bản sắc của nhà trường đó.

2.2.2. Những biểu hiện của văn hóa nhà trường tích cực, lành mạnh

Một VHNT tích cực, lành mạnh có các biểu hiện chủ yếu sau đây: Bầu không khí cởi mở, dân chủ, hợp tác, tin cậy và tôn trọng lẫn nhau; Mỗi thành viên đều biết rõ công việc mình phải làm, hiểu rõ trách nhiệm, luôn có ý thức chia sẻ trách nhiệm; Coi trọng con người, cổ vũ sự nỗ lực hoàn thành công việc và công nhận sự thành công của mỗi người; Nhà trường có những chuẩn mực để luôn luôn cải tiến, vươn tới; Sáng tạo và đổi mới; Khuyến khích giáo viên cải tiến phương pháp, nâng cao chất

lượng dạy và học; Khuyến khích đối thoại, hợp tác và làm việc nhóm; Chia sẻ kinh nghiệm và trao đổi chuyên môn; Chia sẻ quyền lực, trao quyền, khuyến khích tính chịu trách nhiệm; Chia sẻ tầm nhìn; Nhà trường thể hiện sự quan tâm, có mối quan hệ hợp tác chặt chẽ, lôi kéo cộng đồng tham gia giải quyết những vấn đề của giáo dục...

3. Vai trò của hiệu trưởng trường trung học cơ sở trong phát triển văn hoá nhà trường

Hiệu trưởng trường trung học cơ sở có vai trò quan trọng trong phát triển VHNT. Vai trò này được thể hiện ở những công việc sau đây:

3.1. Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển văn hóa nhà trường

Xây dựng kế hoạch phát triển VHNT đòi hỏi người hiệu trưởng trường trung học cơ sở phải xác định mục tiêu, thiết lập chương trình hành động và các bước đi cụ thể để phát triển VHNT. Có xây dựng được kế hoạch phát triển VHNT, người hiệu trưởng mới chủ động trong tổ chức các hoạt động, bố trí các nguồn lực, huy động các lực lượng tham gia vào công tác này.

3.2. Tổ chức thực hiện công tác phát triển văn hóa nhà trường

Tổ chức thực hiện công tác phát triển VHNT đòi hỏi người hiệu trưởng trường trung học cơ sở phải lựa chọn, sắp xếp, triển khai các nội dung, hoạt động, công việc phát triển VHNT một cách khoa học, theo đúng kế hoạch đã được xác định.

Trong nhà trường trung học cơ sở có nhiều đối tượng khác nhau, hoạt động theo những cách thức khác nhau. Vì thế, cần phải nắm vững cách thức hoạt động của từng đối tượng để tổ chức hợp lý hoạt động phát triển VHNT của họ. Ngoài ra, tham gia vào sự phát triển VHNT còn có các tổ chức, lực lượng giáo dục khác như gia đình và xã hội. Người hiệu trưởng trường trung học cơ sở phải có biện pháp phối hợp các tổ chức, lực lượng giáo dục này nhằm tạo ra sự thống nhất hành động trong phát triển VHNT.

Người hiệu trưởng trường trung học cơ sở còn phải biết huy động các nguồn lực đảm bảo cho các hoạt động, công việc phát triển VHNT được triển khai có kết quả. Các hoạt động, công việc phát triển VHNT không thể triển khai có kết quả nếu thiếu các nguồn lực đảm bảo, bao gồm nhân lực, vật lực, tài lực. Các nguồn lực này thường không có sẵn mà phải huy động từ các đơn vị sự nghiệp, tổ chức xã hội, đoàn thể, các nhà hảo tâm, phụ huynh học sinh...

3.3. Chỉ đạo công tác phát triển văn hóa nhà trường

Chỉ đạo công tác phát triển VHNT, đòi hỏi người hiệu trưởng trường trung học cơ sở phải thường xuyên theo dõi, đôn đốc các bộ phận, cá nhân thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng kế hoạch. Nhờ thế mà mọi thiếu sót trong quá trình tổ chức hoạt động phát triển VHNT được khắc phục, mọi khó khăn được giải quyết.

Trong nhà trường có nhiều hoạt động, đó là: Hoạt động giảng dạy, học tập, sinh hoạt tập thể, văn nghệ - thể dục - thể thao; hoạt động xã hội... Các hoạt động này đều tham gia vào phát triển VHNT theo thể mạnh và đặc trưng của chúng. Việc chỉ đạo các hoạt động này cần phải được cá thể hóa cho phù hợp với đặc trưng của từng hoạt động cũng như yêu cầu phát triển VHNT. Vì thế, người hiệu trưởng trường trung học cơ sở cần phải

(Xem tiếp trang 53)